BẢN TIN NHÂN SỰ (THÁNG 01/2016)

CẬP NHẬT NHỮNG QUY ĐỊNH THAY ĐỔI LIÊN QUAN BẢO HIỂM XÃ HỘI-BẢO HIỂM Y TẾ-BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP

A. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BẢO HIỂM Y TẾ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Đây không phải là văn bản luật chính thức. Mọi thông tin trong văn bản này chỉ mang tính chất tham khảo và hướng dẫn chung.

Việc áp dụng cho từng trường hợp cụ thể, vui lòng liên hệ với các chuyên viên tư vấn của Talentnet:

Dịch vụ lao động và quản lý tiền lương Payroll and HR Outsourcing Services

TP. Hồ Chí Minh

Nguyễn Thị Thanh Hương

Hà Nôi

Nguyễn Thị Thu Hường

Đỗ Thi Thu Hường

Ngày 28 tháng 12 năm 2015, Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư liên tịch số 09/2015/TTLT-BCA-BYT-BTC hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế đối với người lao động, học sinh, sinh viên và thân nhân sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ trong công an nhân dân ("Thông tư"). Theo đó, Thông tư đã qui định chi tiết một số điểm quan trọng sau:

- Người lao động và người sử dụng lao động sẽ không đóng bảo hiểm y tế trong thời gian người lao động nghỉ việc hưởng trợ cấp ốm đau từ 14 ngày trở lên trong tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, nhưng người lao động vẫn được hưởng quyền lợi bảo hiểm y tế.
- 2. Trong thời gian người lao động bị tạm giam, tạm giữ hoặc tạm đình chỉ công tác để điều tra, xem xét kết luận có vi phạm hay không vi phạm pháp luật thì người lao động và người sử dụng lao động đóng 4,5% của 50% mức tiền lương của người lao động được hưởng theo qui định của pháp luật (nhưng không quá 20 lần mức lương cơ sở). Trường hợp cơ quan có thẩm quyền kết luận là không vi phạm pháp luật, người lao động và người sử dụng lao động phải truy đóng bảo hiểm y tế trên số tiền lương người lao động được truy lĩnh.



BẢN TIN NHÂN SỰ (THÁNG 01/2016)

3. Người lao động đang học tập, công tác, làm việc hoặc sinh sống tại nước ngoài không thuộc đối tượng đóng bảo hiểm y tế. Người lao động trong thời gian được cử đi học tập hoặc công tác tại nước ngoài thì không phải đóng bảo hiểm y tế; thời gian này được tính là thời gian tham gia bảo hiểm y tế cho đến ngày có quyết định trở lại làm việc của cơ quan, tổ chức cử đi.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 02 năm 2016. Các quy định về mức đóng, trách nhiệm đóng, phương thức đóng bảo hiểm y tế có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

B. HƯỚNG DẪN MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ BHXH, BHYT VÀ BHTN CỦA BHXH TP.HCM

Vào ngày 19 tháng 01 năm 2016, Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Công văn số 212/BHXH-QLT về việc hướng dẫn nghiệp vụ quản lý thu và qui định cấp sổ BHXH, thẻ BHYT ("CV 212") đối với các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn TP.HCM. Theo đó, Bảo hiểm xã hội TP.HCM đã hướng dẫn chi tiết một số nội dung quan trọng về BHXH, BHYT và BHTN như sau:

- 1. Từ ngày 01/01/2016, các doanh nghiệp sẽ **không giữ lại 02% mức tiền lương tháng đóng BHXH** để chi trả cho người lao động đủ điều kiện hưởng ốm đau, thai sản, dưỡng sức... Theo đó, doanh nghiệp sẽ nhận toàn bộ chứng từ, tài liệu liên quan đến việc hưởng chế độ ốm đau, thai sản, dưỡng sức từ người lao động và chuyển cho cơ quan BHXH để cơ quan này chi trả trực tiếp cho người lao động.
- 2. Từ ngày 01/01/2016 đến 31/12/2017, tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN là mức lương và phụ cấp lương theo qui định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/11/2015 của Bộ Lao động, Thương binh, Xã hội.
 - Tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN không bao gồm Tiền thưởng theo quy định tại Điều 103 của Bộ luật lao động, tiền thưởng sáng kiến; tiền ăn giữa ca; các khoản hỗ trợ xăng xe, điện thoại, đi lại, tiền nhà ở, tiền giữ trẻ, nuôi con nhỏ; hỗ trợ khi người lao động có thân nhân bị chết, người lao động có người thân kết hôn, sinh nhật của người lao động, trợ cấp cho người lao động gặp hoàn cảnh khó khăn khi bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và các khoản hỗ trợ, trợ cấp khác.



BẢN TIN NHÂN SỰ (THÁNG 01/2016)

- 3. Trường hợp người lao động ngừng việc theo qui định của pháp luật lao động mà vẫn hưởng tiền lương thì người lao động và người sử dụng lao động thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN theo mức tiền lương mà người lao động được hưởng trong thời gian ngừng việc.
- 4. Liên quan đến phương thức đóng, CV 212 có hướng dẫn cụ thể rằng hàng tháng, chậm nhất đến ngày cuối cùng của tháng doanh nghiệp phải trích tiền đóng BHXH, BHYT, BHTN và chuyển cùng một lúc vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH. Trường hợp, doanh nghiệp chậm đóng BHYT, trốn đóng, chậm đóng, chiếm dụng tiền đóng BHXH, BHTN từ 30 ngày trở lên thì phải thanh toán lãi suất theo qui định.
- 5. Ngoài ra, CV 212 cũng có hướng dẫn chi tiết việc tính đóng BHXH đối với trường hợp người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng hiệu lực từ 01/01/2016 như sau:
 - Trường hợp HĐLĐ hết hạn trong thời gian người lao động nghỉ việc hưởng chế độ thai sản thì thời gian hưởng chế độ thai sản từ khi nghỉ thai sản đến khi HĐLĐ hết hạn được tính là thời gian đóng BHXH, thời gian hưởng chế độ thai sản sau khi HĐLĐ hết hạn không được tính là thời gian đóng BHXH.
 - Trường hợp người lao động nữ đi làm trước khi hết thời hạn nghỉ sinh con thì thời điểm từ khi quay lại làm việc trước hạn đến khi hết thời hạn nghỉ sinh con, lao động nữ vẫn được hưởng chế độ thai sản nhưng người lao động và người sử dụng lao động phải đóng BHXH, BHYT.
 - Trường hợp người cha hoặc người trực tiếp nuôi dưỡng hưởng chế độ thai sản mà không nghỉ việc thì người lao động và người sử dụng lao động vẫn phải đóng BHXH, BHYT.

Dựa trên các hướng dẫn cụ thể nêu trên, các doanh nghiệp cần lưu ý đến các loại phụ cấp làm cơ sở để trích đóng BHXH cho người lao động, cũng như thực hiện đóng BHXH, BHYT cho người lao động nữ quay lại làm việc trước thời hạn 6 tháng nghỉ thai sản và tuân thủ việc đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng thời hạn để tránh phải thanh toán lãi suất chậm đóng.

Các cơ quan BHXH ở các tỉnh thành khác cũng đã ban hành những văn bản tương tự về việc hướng dẫn nghiệp vụ quản lý thu áp dụng từ 01/01/2016.

